TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN ĐƯỚC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2021/QĐHNGĐ-ST
Ngày: 07-01-2021
V/v: "Yêu cầu xác định cha cho con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC - TỈNH LONG AN

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Thanh Nhung - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Lệ Trinh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Bà Phan Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 591/2020/TLST-VDS ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn (Hồ) Văn T (T1)**, sinh năm: 1969. Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

2. Người bị yêu cầu: Ông Hồ Văn T2; sinh năm 1930 (chết năm 2004)

Địa chỉ cư trú cuối cùng: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ Văn L, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 16/11/2020 và tại phiên họp, người yêu cầu ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) trình bày:

Cha của ông là cụ Hồ Văn T2, đã chết năm 2004 và mẹ là cụ Nguyễn Thị G, đã chết năm 2018. Cụ T2 và cụ G chung sống với nhau từ trước năm 1950 nhưng ông không rõ có đăng ký kết hôn hay không. Trong quá trình chung sống, cụ T2 và cụ G sinh được hai người con gồm: ông Hồ Văn L và ông.

Từ nhỏ ông đã sống cùng gia đình, giấy khai sinh là do ba ông khai nên mang họ mẹ. Ba của ông khai họ Nguyễn nhưng không khai họ Hồ vì cụ T2 bị tật bẩm sinh, thiếu hiểu biết về pháp luật nên khai họ mẹ và nghĩ khai họ cha hay mẹ

đều như nhau. Tuy nhiên, các giấy tờ khác như: giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu,… ông đều khai mang họ tên Hồ Văn T1 vì ông nghĩ là con ruột của cụ Hồ Văn T2 nên phải mang họ Hồ. Đến khoảng đầu năm 2020 khi kiểm tra các giấy tờ tùy thân thì ông mới phát hiện các giấy tờ không thống nhất nhau vì vừa mang họ Hồ vừa mang họ Nguyễn. Nay ông yêu cầu Tòa án xác định ông là con của cụ Hồ Văn T2.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 22/12/2020 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Văn L trình bày: Cha của ông là cụ Hồ Văn T2, đã chết năm 2004 và mẹ là cụ Nguyễn Thị G, đã chết năm 2018 và là anh ruột với ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1). Ông xác định cụ Hồ Văn T2 là ba ruột của ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) vì ông T1 sống cùng ba mẹ và ông từ nhỏ đến khi ông T1 lập gia đình. Ba mẹ ông khi làm mọi thủ tục giấy tờ liên quan đến các con đều khai có tên ông T1, vì ông T1 là con ruột của cụ T2 và cụ G. Ông Nguyễn Văn T và ông Hồ Văn T1 là một người. Nay ông T1 yêu cầu Tòa án xác định cụ T2 là cha của ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) thì ông đồng ý và không có ý kiến gì. Do bận công việc nên ông yêu cầu Tòa án mở phiên họp vắng mặt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước sau khi phân tích việc dân sự và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cần Đước áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) về việc xác định cụ Hồ Văn T2 là cha của ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1).

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cần Đước nhận định:

Ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) yêu cầu Tòa án xác định cụ Hồ Văn T2 là cha của ông T (T1) là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Văn L có đơn yêu cầu mở phiên họp vắng mặt nên căn cứ vào Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt ông L.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của người yêu cầu tại phiên họp cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước.

Xét thấy, cụ Hồ Văn T2 và cụ Nguyễn Thị G chung sống với nhau sinh ra được 02 người con gồm: ông Hồ Văn L và ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1). Trong trích lục khai sinh của ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) không thể hiện họ tên cha là cụ Hồ Văn T2 mà chỉ có họ tên mẹ là cụ Nguyễn Thị G nhưng có ghi tên người đi khai sinh là cụ Hồ Văn T2. Mặc dù, trích lục khai sinh của ông T (T1) không thể hiện tên cha nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Văn L là anh ruột với ông T (T1) xác định ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) là con ruột của cụ

Hồ Văn T2 và cụ Nguyễn Thị G, sự thừa nhận này phù hợp với giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) nên việc ông T (T1) yêu cầu xác định ông là con của cụ Hồ Văn T2 là có căn cứ và phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên nên áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu của ông T (T1) và xác định ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) là con của cụ Hồ Văn T2.

Về lệ phí: Ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc về án phí và lệ phí Toà án;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 361, 367, 370 và 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) về việc yêu cầu xác định cha cho con.

Xác định cụ Hồ Văn T2 là cha của ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1).

Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: ông Nguyễn (Hồ) Văn T (T1) phải nộp 300.000 đồng lệ phí việc dân sự được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0009171 ngày 11/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Đước, ông T (T1) đã nộp đủ.

Người yêu cầu có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đước;
- Chi cục THADS huyện Cần Đước;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thanh Nhung